

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1473~~ /UBDT-TT

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2020

V/v Báo cáo kết quả công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, mại dâm, mua bán người năm 2020

Kính gửi:

- Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các báo, tạp chí thực hiện Quyết định 45/QĐ-TTg.
- Vụ Địa phương (I, II, III), Văn phòng Ủy ban Dân tộc;

Thực hiện chế độ báo cáo của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng chống ma túy, mại dâm năm 2020, Ủy ban Dân tộc đề nghị Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố; các báo, tạp chí thực hiện Quyết định 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc “cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2019 - 2020”; Vụ Địa phương (I, II, III), Văn phòng (Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh) của Ủy ban Dân tộc; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc đơn vị phụ trách (theo đề cương báo cáo gửi kèm).

Ủy ban Dân tộc đề nghị cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo và gửi về Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Tuyên truyền và email: lethuha@cema.gov.vn) **trước ngày 10/11/2020** để kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng chống ma túy, mại dâm năm 2020.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Thứ trưởng, PCN Hoàng Thị Hạnh (để b/c);
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu VT, Vụ TT.

35 .

TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ TUYÊN TRUYỀN



Hoàng Thị Lê

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Kèm theo Công văn số ~~1479~~ UBĐT-TT ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban Dân tộc)

1. Đặc điểm, tình hình

Khái quát tình hình phòng chống HIV/AIDS, ma túy, tội phạm ma túy, mại dâm và mua bán người vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

- Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy
- Tình hình người nghiện và sử dụng ma túy (có thống kê số người nghiện ma túy của địa phương nói chung và người DTTS nói riêng).
- Tình hình trồng, tái trồng cây có chất ma túy (diện tích phát hiện và triệt phá, địa bàn phân bố, mục đích trồng, phương thức và thủ đoạn để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng).

2. Kết quả thực hiện

- Công tác tham mưu, chỉ đạo;
- Công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, tội phạm ma túy, mại dâm và mua bán người (có số liệu cụ thể về hình thức triển khai, bài viết tuyên truyền...);
- Công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, tội phạm ma túy, mại dâm và mua bán người (số liệu báo cáo tính từ 01/01/2020 - 30/9/2020, có số liệu về dân tộc thiểu số);
- Công tác triệt phá cây có chứa chất ma túy (tổ chức thực hiện, xóa bỏ cây có chứa chất ma túy; ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên đối với đồng bào vùng thực hiện xóa bỏ và thay thế việc trồng cây có chứa chất ma túy (nếu có), các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội đang được thực hiện ở địa phương);
- Đánh giá chung, tồn tại, vướng mắc, nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất.

3. Phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2021 về công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, tội phạm và mua bán người tại địa phương

TT	TỈNH, THÀNH PHỐ	TT	TỈNH, THÀNH PHỐ
1.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	1.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
2.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	2.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
3.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU	3.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
4.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	4.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
5.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	5.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
6.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	6.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
7.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	7.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
8.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	8.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
9.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN	9.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

10. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU
11. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG
12. ỦY BAN NHÂN DÂN TP
CẦN THƠ
13. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
14. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG
15. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN
16. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI
17. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI
18. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

10. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ
11. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH
12. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUANG NAM
13. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH
14. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUANG NGÃI
15. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
16. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG
17. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA
18. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

19.	ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI	19.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
20.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	20.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
21.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	21.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
22.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH	22.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
23.	ỦY BAN NHÂN DÂN TP HỒ CHÍ MINH	23.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
24.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	24.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
25.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	25.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
26.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	26.	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI